

HĐTTL VN30 – RỦI RO ĐIỀU CHỈNH HIỆN HỮU

MBS Research | BẢN TIN PHÁI SINH | 17/10/2018



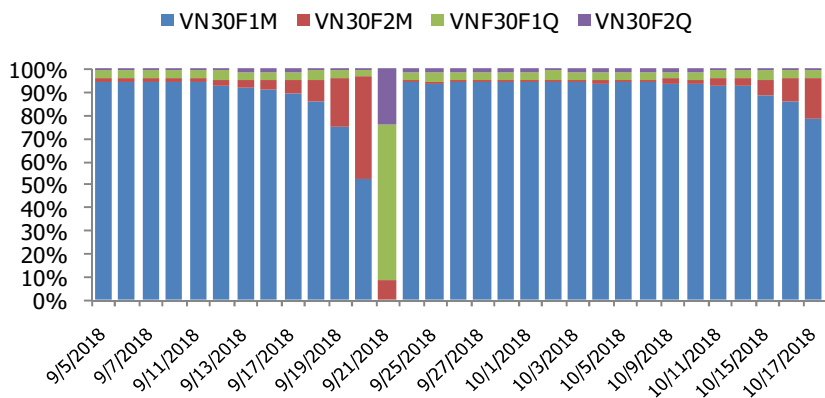
BIỂU ĐỒ VN30 TRONG NGÀY



THÔNG TIN MÃ HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

MÃ	Ngày đáo hạn	Số ngày	Đóng cửa	+/- FV
VN30F1810	18/10/2018	1	945.5	0.56
VN30F1811	15/11/2018	29	945.5	4.80
VN30F1812	20/12/2018	64	946.5	9.12
VN30F1903	21/03/2019	155	949.8	19.81

TỶ TRỌNG VỊ THỂ MỞ GIỮA CÁC KỲ HẠN



DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG

- Điểm nhấn trong phiên hôm nay là nhóm ngân hàng và đặc biệt nhóm dầu khí là 2 nhóm thu hút dòng tiền mạnh nhất và là động lực quan trọng giúp thị trường tăng điểm. Bên cạnh đó, các nhóm cổ phiếu chứng khoán, bất động sản, xây dựng nhìn chung cũng có phiên hồi phục tốt giúp thị trường trở nên tương đối sôi động. Đóng cửa phiên giao dịch, chỉ số VN-Index tăng 8,23 điểm (+0,85%) lên 971,6 điểm; HNX-Index tăng 1,01 điểm (+0,93%) lên 109,61 điểm. Thanh khoản thị trường vẫn ở mức thấp, tổng khối lượng giao dịch đạt 196 triệu cổ phiếu, tương ứng tổng giá trị giao dịch đạt 4.400 tỷ đồng. Điểm trừ đến từ giao dịch khối ngoại khi họ bán ròng 85 tỷ đồng trong phiên hôm nay, tập trung chủ yếu vào VIC, GAS, PLX, VCB,...
- Thị trường cơ sở đang cho thấy sự đồng thuận cùng các thị trường chính trên thế giới. Nên nếu không xuất hiện những thông tin bất lợi từ thị trường chứng khoán thế giới thì xu hướng hồi phục được kỳ vọng sẽ tiếp tục diễn ra. Quan sát diễn biến các phiên gần đây cho thấy biên độ dao động của VN30 đang được nới rộng và có diễn biến đồng nhất một chiều trong phiên. Ngắn hạn, nhà đầu tư cần quan sát thêm sự chuyển động của dòng tiền lớn trên thị trường cơ sở trước khi thực hiện các hoạt động giữ lệnh qua đêm. Bên cạnh đó, nhà đầu tư có thể tăng cường hoạt động trading ở hợp đồng tháng 11/2018 khi dòng tiền sẽ có sự chuyển hướng mạnh sang kỳ hạn này trong các phiên tới.
- Về mặt kỹ thuật, VN30-Index tiếp tục hồi phục trong phiên giao dịch ngày 17/10, tuy nhiên đường giá vẫn nằm dưới đường trung bình MA20, MA50, MA100 và MA200 ngày nên rủi ro điều chỉnh vẫn hiện hữu. Hỗ trợ ngắn hạn trong phiên tới tại R1: 943 điểm, R2: 940 điểm và R3: 937 điểm, trong khi các ngưỡng kháng cự trong phiên tới S1:946 điểm, S2:949 điểm và S3:952 điểm.

CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

Chiến lược giao dịch trong ngày

Vị thế Short mở ra nếu VN30 thủng hỗ trợ 943 điểm, chốt lời vùng kỳ vọng 935-938 điểm, Stoploss nếu VN30 vượt 946 điểm. Vị thế Long mở ra nếu VN30 kiểm nghiệm thành công hỗ trợ 937-938 điểm, chốt lời vùng kỳ vọng 943-945 điểm, Stoploss nếu VN30 thủng 935 điểm.

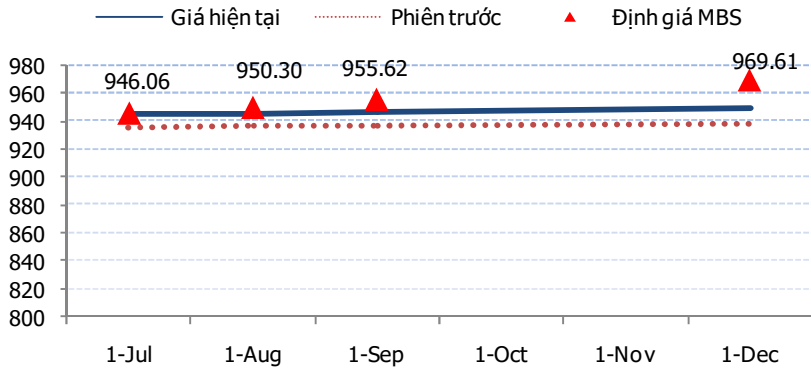
Chiến lược giao dịch ngắn hạn

Vị thế Long ưu tiên nắm giữ, chốt lời vùng kỳ vọng 960-970 điểm Stoploss nếu VN30 thủng 938 điểm.

Chiến lược giao dịch Spread

Kiên nhẫn chờ đợi thị trường xuất hiện những tín hiệu mua bán spread rõ ràng hơn.

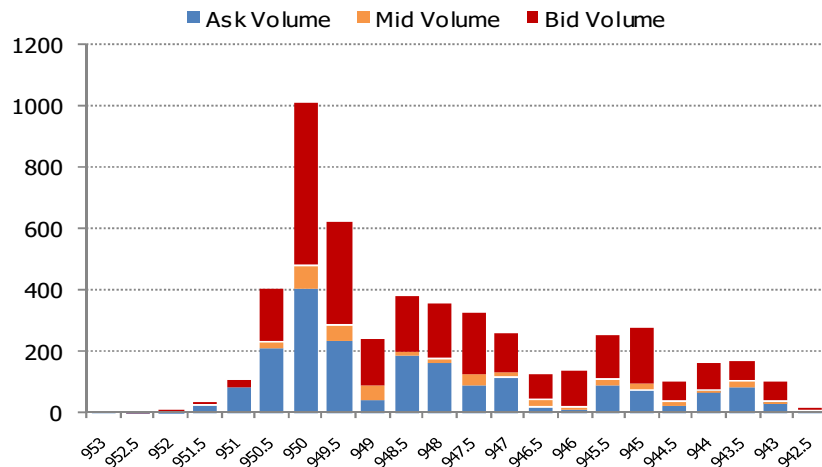
ĐƯỜNG CONG GIÁ HẾT L CÁC KỲ HẠN



DIỄN BIẾN CHỈ SỐ HẾT L CÁC KỲ HẠN

Hợp đồng	Chỉ số	%+/- Chỉ số	KLGD	%+/- KLGD	Vị thế mở cuối ngày	%+/- OI
VN30F1810	945.5	1.11	93,709	- 23.04	9096	-24.14
VN30F1811	945.5	0.97	5,190	111.75	2680	71.68
VN30F1812	946.5	1.00	111	- 19.57	486	-0.21
VN30F1903	949.8	1.33	77	24.19	168	5.66
Tổng			99,087	- 20.35	12,430	-12.45

DIỄN BIẾN THANH KHOẢN THEO TỪNG MỨC GIÁ VN30F1M



NHẬN ĐỊNH DIỄN BIẾN GIAO DỊCH HẾT L

- Gần ngày đáo hạn, chỉ số hợp đồng tháng 10 tiếp tục bám đuổi sát nút với cơ sở. Chốt phiên, hợp đồng này tăng 10,4 điểm tương đương 1,11% lên 945,5 điểm, basis hiện chỉ là -0,41 điểm. Mã hợp đồng VN30F1811 tăng 0,97% cũng đạt 945,5 điểm. Hai mã VN30F1812 và VN30F1903 tăng lần lượt 1,00% và 1,20% lên 946,5 điểm và 949,8 điểm. Theo đó basis hai hợp đồng này đạt 0,59 và 3,89 điểm.
- Tổng thanh khoản tiếp tục giảm hơn 20% đạt 99.087 hợp đồng được khớp lệnh. Trong khi KLGD các hợp đồng còn lại đều giảm thì hợp đồng tháng 11 vẫn tăng hơn gấp đôi phiên trước đạt 5.190 hợp đồng. Giá trị giao dịch danh nghĩa toàn thị trường đạt hơn 9.387,16 tỷ đồng, giảm 18,9%.
- Giá lý thuyết (FV) MBS tính toán tham khảo cho phiên giao dịch tới cho hợp đồng VN30F1810 là 946,06 điểm (cao hơn 0,56 điểm so với giá thị trường). Tương tự, giá lý thuyết tham khảo cho hợp đồng VN30F1811 là 950,30 điểm (+4,80 điểm), VN30F1812 là 955,62 điểm (+9,12 điểm), VN30F1903 là 969,61 điểm (+19,81 điểm).

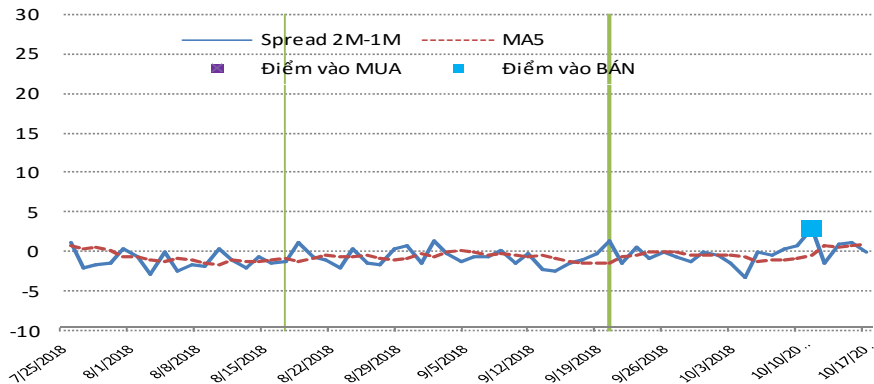
ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30F1M



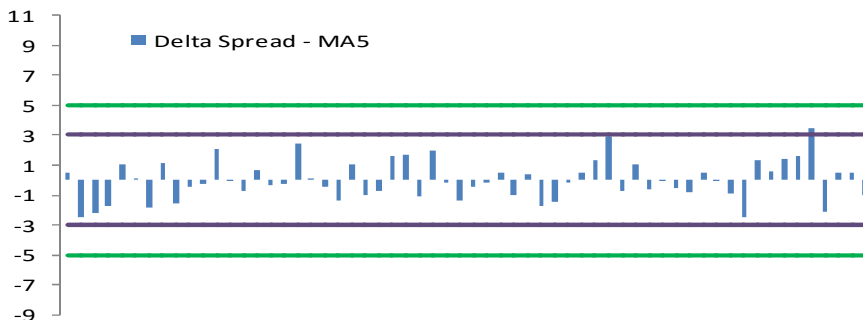
DIỄN BIẾN SPREAD HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

Spread HĐTL	Giá hiện tại	Giá phiên trước	Tăng/giảm	MA5	Delta Spread-MA5
VN30F2M - VN30F1M	0	1.3	-1.3	0.96	-0.96
VN30F1Q - VN30F1M	1	2	-1	2.08	-1.08
VN30F1Q - VN30F2M	1	0.7	0.3	1.12	-0.12
VN30F2Q - VN30F1M	4.3	3.4	0.9	2.7	1.6
VN30F2Q - VN30F2M	4.3	2.1	2.2	1.74	2.56
VN30F2Q - VN30F1Q	3.3	1.4	1.9	0.62	2.68

DIỄN BIẾN SPREAD (VN30F2M - VN30F21M)



CHÈNH LỆCH SPREAD (VN30F2M-VN30F1M) VÀ MA5



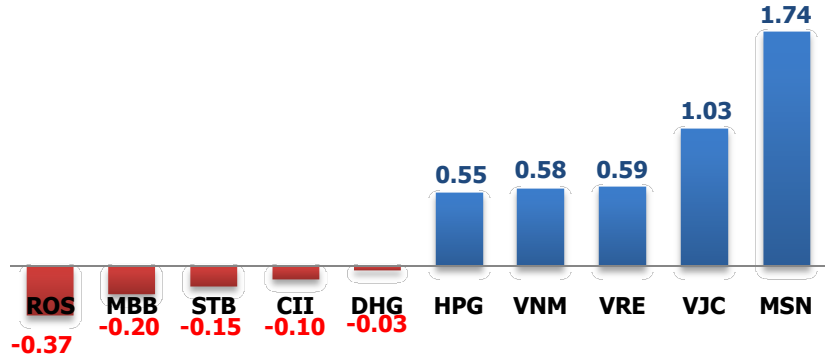
NHẬN ĐỊNH SPREAD HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

- Đóng cửa phiên giao dịch ngày hôm nay, chênh lệch các hợp đồng tương lai dao động trong biên độ từ 0 điểm đến 4,3 điểm. Trong phần lớn thời gian phiên giao dịch, các hợp đồng vẫn có những diễn biến đồng pha, bám sát nhau và không tạo ra những cơ hội giao dịch chênh lệch giá các hợp đồng tương lai rõ ràng. Đóng cửa phiên giao dịch ngày hôm nay, spread hai hợp đồng VN30F1811 và VN30F1810 đang ở mức 0 điểm, giảm -1,3 điểm so với phiên liền trước. Trong khi đó, spread hai hợp đồng VN30F1812 và VN30F1811 đạt mức 1 điểm; Spread hai hợp đồng kỳ hạn xa nhất VN30F1903 và VN30F1812 ở mức 3,3 điểm.
- Trong bối cảnh mức chênh lệch giá các hợp đồng gần như đi ngang mà không hình thành xu hướng, nhà đầu tư có thể chú ý theo dõi diễn biến các hợp đồng và tận dụng những biến động trong phiên để linh hoạt xây dựng chiến lược giao dịch spread hợp lý. Đối với những nhà đầu tư không có thời gian theo dõi diễn biến giá các HĐTL thì trong thời điểm này, nên kiên nhẫn chờ đợi thị trường xuất hiện những tín hiệu mua bán spread rõ ràng hơn.

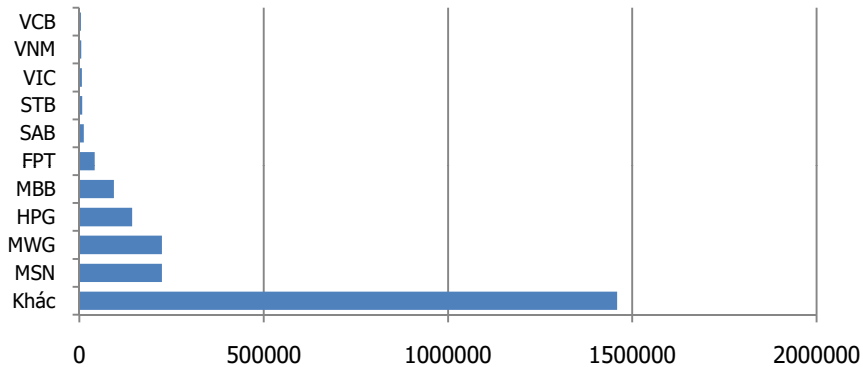
DIỄN BIẾN GIÁ HỢP ĐỒNG VN30F1M VÀ VN30F2M



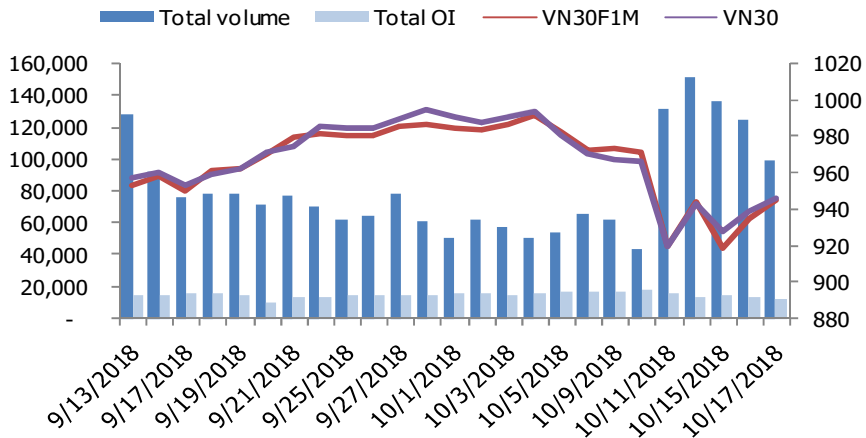
MÃ ẢNH HƯỞNG LỚN NHẤT TỚI VN30 INDEX



TOP 10 CỔ PHIẾU VỐN HÓA TRONG VN30



DIỄN BIẾN THANH KHOẢN HĐT



NHẬN ĐỊNH CHỈ SỐ VN30

- Sau những phút rung lắc phiên sáng, thị trường dần trở nên ổn định hơn trong phiên chiều. Áp lực chốt lời mau chóng bị hấp thụ và các chỉ số dần lấy lại đà tăng. Điểm nhấn trong phiên hôm nay là nhóm ngân hàng và đặc biệt nhóm đầu khí là 2 nhóm thu hút dòng tiền mạnh nhất và là động lực quan trọng giúp thị trường tăng điểm. Bên cạnh đó, các nhóm cổ phiếu chứng khoán, bất động sản, xây dựng nhìn chung cũng có phiên hồi phục tốt giúp thị trường trở nên tương đối sôi động. Trong nhóm VN30, các mã cổ phiếu như VIC, VRE, MWG, PNJ, VJC, FPT, GAS, HPG, BVH...cũng đồng loạt tăng điểm giúp đà tăng được củng cố vững chắc.
- Chốt phiên, chỉ số VN30 tăng 6,50 điểm (+0,69%) xuống 945,91 điểm. Hệ số tăng/giảm ghi nhận có 23 mã tăng/5 mã giảm. Khối lượng giao dịch của nhóm VN30 đạt 51,48 triệu cổ phiếu tương ứng giá trị 1.810 tỷ đồng.
- Khối ngoại bán ròng trên sàn HSX với giá trị 80 tỷ đồng. VIC là cổ phiếu khối ngoại bán ròng nhiều nhất phiên với 92,27 tỷ đồng. Xếp tiếp theo trong top bán ròng lần lượt là GAS (30,32 tỷ đồng), PLX (29,13 tỷ đồng), VCB (27,76 tỷ đồng), VNM (21,64 tỷ đồng), CII (13,63 tỷ đồng)... Ở chiều ngược lại, BID là cổ phiếu khối ngoại mua ròng nhiều nhất với giá trị 39 tỷ đồng, các cổ phiếu khác trong top mua ròng của khối ngoại còn có HBC (29,63 tỷ đồng), BMP (13 tỷ đồng), HPG (12,27 tỷ đồng).

ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30



DIỄN BIẾN CHỈ SỐ CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI

Chỉ số	Điểm số	Tăng giảm (%)	P/E	YTD
VN-index	971.60	0.85	17.36	- 1.28
Dow Jones	25,706.68	- 0.36	18.05	4.37
S&P 500	2,809.21	- 0.03	20.17	5.10
Nikkei 225	22,841.12	1.29	16.47	0.33
Shanghai	2,561.61	0.60	12.04	- 22.54
DAX	11,715.03	- 0.52	13.79	- 9.25
Vàng	1,225.00	- 0.20	-	- 5.82
Dầu WTI	69.68	0.13	-	18.31

LỊCH THÔNG TIN KINH TẾ VIỆT NAM VÀ THẾ GIỚI

	Kỳ trước	Dự báo	Thực tế
Thứ Tư - 17/10/2018			
[UK] CPI T.9	2.7%	2.6%	2.4%
[UK] PPI T.9	1.2%	0.9%	1.3%
[EU] CPI T.9	2.1%	2.1%	2.1%
[US] Biên bản họp FOMC	Những dự phóng của Fed cho thấy sự đồng thuận của các thành viên FOMC sẽ nâng lãi suất lần thứ 4 trong năm nay vào tháng 12 tới, và sẽ có thêm 3 lần tăng lãi suất nữa trong năm 2019.		
[US] Dự trữ dầu thô tuần	6.0 triệu thùng	1.6 triệu thùng	6.5 triệu thùng
Thứ Năm - 18/10/2018			
[UK] Tăng trưởng bán lẻ T.9			
[EU] Hội thảo Kinh tế			
[TQ] Tăng trưởng GDP Q.3			

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI

- Chứng khoán Mỹ có một phiên giao dịch phân hóa khi càng có nhiều báo cáo kết quả kinh doanh trái chiều được công bố và những lo ngại về tăng lãi suất lại đè nặng lên sự tự tin của nhà đầu tư. Chỉ số S&P500 đóng cửa giảm 0,03%, thất bại trong việc kéo dài đà phục hồi sang phiên tiếp theo. Trong khi đó, lợi suất trái phiếu kho bạc 10 năm của Mỹ tăng lên 3,19% sau biên bản cuộc họp của FOMC cho thấy khả năng các quan chức Fed cuối cùng sẽ nâng lãi suất lên trên mức mà họ coi là mức lãi suất trung tính đối với nền kinh tế. Đô la ghi nhận phiên tăng giá mạnh nhất trong 2 tuần qua.
- Tại châu Âu, chỉ số Stoxx Europe 600 giảm 0,4% khi các thị trường trong khu vực đều đóng cửa trong sắc đỏ. Cổ phiếu các thị trường mới nổi giảm điểm nhẹ, với chỉ số MSCI Emerging Markets giảm 0,1%. Trước đó, các thị trường châu Á đã có một phiên giao dịch lạc quan hơn với cổ phiếu Nhật Bản, Hàn Quốc và Australia đều tăng điểm tích cực.
- Giá dầu thô giảm xuống dưới mức 70 USD/thùng, sau khi trữ lượng dầu của Mỹ gia tăng tuần thứ 4 liên tiếp. Vàng tiếp tục giảm giá, hiện đang được giao dịch quanh mức 1.225 USD/ounce.

NHẬN ĐỊNH CỔ PHIẾU BIẾN ĐỘNG MẠNH TRONG RỔ VN30

- Chốt phiên, MSN tăng mạnh 2.400 đồng lên 81.000 đồng/CP và là cổ phiếu tác động tích cực tới trạng thái tăng điểm của chỉ số VN30. Phiên tăng mạnh hôm nay chưa thể giúp MSN trở lại xu hướng tăng ngắn hạn khi đường giá nằm dưới các đường trung bình như MA5, MA10 và MA20, MA100 và MA200 ngày. Các chỉ báo kỹ thuật như MACD, RSI Stoch đều cho tín hiệu bán nên khả năng rung lắc sẽ tiếp tục diễn ra trong những phiên tới. Hỗ trợ ngắn hạn của MSN là 76.000-78.000 đồng, trong khi các ngưỡng kháng cự ngắn hạn tại 88.000-90.000 đồng/cp.



DANH MỤC CỔ PHIẾU TRONG VN30

Cổ phiếu	Ngành	Tỷ trọng (%)	Giá	+/- %	H-L	GTGD	Điểm tác động	P/E	P/B
BMP	Construction & Materials	0.48	64,400	5.92	5.39%	21.10	0.25	11.41	2.22
CII	Construction & Materials	0.86	25,550	-1.16	2.54%	26.55	-0.10	#N/A N/A	1.27
CTD	Construction & Materials	1.24	157,500	0.19	0.95%	4.80	0.02	7.74	1.62
CTG	Banks	1.72	25,300	0.60	1.78%	81.73	0.10	12.13	1.39
DHG	Pharmaceuticals & Biotechnology	0.76	91,000	-0.44	1.10%	8.68	-0.03	22.55	4.07
DPM	Chemicals	0.52	18,100	0.56	1.94%	5.88	0.03	12.53	0.90
FPT	Fixed Line Telecommunications	3.90	43,600	0.81	1.15%	20.73	0.30	8.56	2.27
GAS	Oil & Gas Producers	2.04	117,100	0.26	2.31%	57.82	0.05	20.32	5.19
GMD	Industrial Transportation	0.80	26,900	2.09	2.26%	24.33	0.15	4.33	1.31
HPG	General Industrials	9.52	41,000	0.61	0.98%	210.26	0.55	9.74	2.39
HSG	Industrial Metals & Mining	0.52	11,500	0.88	3.06%	33.67	0.04	6.18	0.85
KDC	Food Producers	0.58	26,000	0.78	1.56%	3.12	0.04	#N/A N/A	0.89
MBB	Banks	4.69	21,650	-0.46	2.55%	154.11	-0.20	10.25	1.57
MSN	Financial Services	6.22	81,000	3.05	2.89%	80.04	1.74	15.08	5.01
MWG	Technology Hardware & Equipment	4.90	128,000	0.47	1.49%	46.23	0.22	15.11	5.50
NVL	Real Estate Investment & Services	4.25	73,400	0.82	3.52%	64.04	0.33	28.97	4.77
PLX	Oil & Gas Producers	1.34	63,400	0.00	2.85%	53.11	0.00	19.48	3.89
PNJ	General Retailers	2.15	104,000	0.39	1.73%	42.62	0.08	20.35	5.01
REE	Industrial Engineering	1.09	35,000	1.89	1.73%	14.84	0.19	6.58	1.28
ROS	Construction & Materials	1.00	38,500	-3.75	5.56%	74.41	-0.37	27.98	3.80
SAB	Beverages	3.91	223,000	0.45	1.00%	8.15	0.17	31.49	9.10
SBT	Food Producers	1.02	20,600	0.73	0.98%	69.09	0.07	19.79	1.69
SSI	Financial Services	1.68	30,800	1.48	1.14%	78.97	0.23	11.92	1.70
STB	Banks	4.23	13,550	-0.37	3.35%	121.89	-0.15	16.45	1.03
VCB	Banks	3.88	59,200	0.00	1.35%	76.96	0.00	18.85	3.64
VIC	Real Estate Investment & Services	9.02	99,000	0.41	1.43%	129.40	0.34	76.61	7.04
VJC	Travel & Leisure	6.87	139,200	1.61	1.31%	117.57	1.03	14.71	7.12
VNM	Food Producers	8.59	126,900	0.71	0.95%	56.34	0.58	25.05	8.49
VPB	Banks	6.36	24,000	0.42	1.89%	97.72	0.25	9.01	2.07
VRE	General Retailers	5.86	37,600	1.08	1.33%	26.17	0.59	47.53	2.74

Giao dịch Spread Hợp đồng tương lai

THÔNG TIN CƠ BẢN VỀ GIAO DỊCH SPREAD HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

- **Spread HĐTL:** là chênh lệch giá giữa hai HĐTL tương lai khác nhau khi thực hiện **đồng thời** MUA một (hay nhiều) hợp đồng tương lai này **và** BÁN một (hay nhiều) hợp đồng tương lai khác.
- **Phân loại Spread HĐTL:**
 - ☐ Intramarket Spread (hay Calendar Spread) là Spread giữa hai hợp đồng có cùng tài sản cơ sở nhưng có tháng đáo hạn khác nhau.
 - ☐ Intermarket Spread là Spread giữa hai hợp đồng có cùng tháng đáo hạn nhưng có tài sản cơ sở khác nhau.
 - ☐ Interexchange Spread là Spread giữa hai hợp đồng trên hai sàn giao dịch khác nhau.
- **Ví dụ về giao dịch Spread HĐTL:**
 Mua Spread hợp đồng F2M – F1M (Mua VN30F2M và Bán VN30F1M) khi mức chênh lệch giá giữa 2 hợp đồng thấp. Khi mức chênh lệch giá giữa hai hợp đồng cao lên, thì thực hiện chốt lời (đóng vị thế) bằng cách bán spread F2M - F1M (Mua VN30F1M và Bán VN30F2M).
- **Lợi thế của giao dịch Spread HĐTL:**
 - ✓ Giao dịch spread có rủi ro thấp hơn so với giao dịch trực tiếp HĐTL vì khi thực hiện đồng thời mua và bán hai hợp đồng, lỗ ở một hợp đồng sẽ một phần được bù đắp bởi lãi hợp đồng còn lại;
 - ✓ Biến động của Spread thường nhỏ hơn so với biến động giá của HĐTL;
 - ✓ Spread có tính chu kỳ và có thể xuất hiện xu hướng ngay cả khi giá các HĐTL đi ngang.
 - ✓ Giao dịch Spread không yêu cầu phải theo dõi biến động của thị trường trong suốt phiên giao dịch (không cần sử dụng dữ liệu real-time).
 - ✓ Có thể tạo ra nhiều vị thế bằng cách kết hợp các cặp hợp đồng khác nhau
- **Rủi ro của giao dịch Spread HĐTL:**
 - Thanh khoản kém
 - Chi phí giao dịch cao do phải đồng thời mua và bán 2 hợp đồng để tạo một vị thế
 - Không sử dụng được lệnh điều kiện stoploss.
- **Nhà đầu tư nên xây dựng chiến lược giao dịch (xác định điểm vào – điểm ra) và điều kiện cắt lỗ rõ ràng trước khi tiến hành giao dịch Spread HĐTL.**

CHIẾN LƯỢC GIAO DỊCH MẪU VỚI SPREAD (VN30F2M – VN30F1M)

- Spread (VN30F2M – VN30F1M) được xây dựng bằng cách đồng thời mua và bán hai hợp đồng VN30F1M và VN30F2M với mặc định:
 - MUA/LONG Spread = Mua VN30F2M và Bán VN30F1M
 - BÁN/SHORT Spread = Bán VN30F2M và Mua VN30F1M
- Theo dõi diễn biến Spread và MA5 của Spread với **Ngưỡng tín hiệu = 3 điểm** để xác định tín hiệu mở vị thế (điểm vào của giao dịch)
 - Nếu **(Spread – MA5) < -3 điểm** ----- Mở vị thế bằng việc MUA Spread
 - Nếu **(Spread – MA5) > 3 điểm** ----- Mở vị thế bằng việc BÁN Spread
- Nếu Spread trở về gần hoặc vượt mức MA5 tại thời điểm mở vị thế (MA5 tại điểm vào), nhà đầu tư sẽ thực hiện đóng vị thế để chốt lời (điểm ra của giao dịch).
- **Khoảng thời gian tối đa cho một giao dịch là 5 ngày:** Sau khi mở vị thế, nếu tới ngày thứ 5, chiến lược không sinh lời sẽ thực hiện đóng vị thế.

BẢNG THỐNG KÊ LỊCH SỬ LÃI/ LỖ LÝ THUYẾT THEO CHIẾN LƯỢC MẪU

Tổng số lượt giao dịch (vào và ra) – Từ 10/2017 đến 05/2018	69
Tổng số giao dịch MUA/LONG spread	35
☐Số giao dịch lãi	30
☐Số giao dịch lỗ	5
☐Tỷ lệ lãi (%)	85,7%
Tổng số giao dịch BÁN/SHORT spread	34
☐Số giao dịch lãi	28
☐Số giao dịch lỗ	6
☐Tỷ lệ lãi (%)	82,3%

- **Lưu ý:** Chiến lược giao dịch mẫu được sử dụng trong bản tin chỉ mang tính chất tham khảo, nhà đầu tư nên xây dựng chiến lược riêng dựa trên các chỉ số kỹ thuật và ngưỡng tín hiệu phù hợp với khẩu vị rủi ro của mình.

STT	THÔNG TIN CƠ BẢN HĐTL VN30	ĐẶC ĐIỂM SẢN PHẨM HĐTL VN30
1	Mã hợp đồng	VN30F-yy-mm
2	Tài sản cơ sở	Chỉ số cổ phiếu VN30
3	Hệ số nhân hợp đồng	100.000 đồng
4	Quy mô 01 hợp đồng	100.000 đồng * Điểm chỉ số VN30
5	Tháng đáo hạn	- Tháng hiện tại - Tháng tiếp theo - Hai tháng cuối 2 quý gần nhất
6	Phương thức giao dịch	- Giao dịch khớp lệnh - Giao dịch thỏa thuận
7	Thời gian giao dịch	GD khớp lệnh định kỳ
		GD khớp lệnh liên tục
		GD thỏa thuận
8	Các loại lệnh giao dịch	LO, MOK, MAK, MTL, ATO, ATC.
9	Nguyên tắc khớp lệnh	Ưu tiên giá và thời gian.
10	Khối lượng giao dịch tối thiểu/lệnh	01 hợp đồng
11	Khối lượng giao dịch tối đa/lệnh	500 hợp đồng
12	Đơn vị yết giá/ Bước giá	0,1 điểm chỉ số = 0,1 * 100.000 = 10.000 đồng
13	Biên độ giao động	+/- 7%
14	Ngày giao dịch cuối cùng	Thứ 5 của tuần thứ 3 của tháng đáo hạn. Nếu rơi vào ngày nghỉ lễ thì sẽ được điều chỉnh lên ngày giao dịch liền trước.
15	Ngày thanh toán cuối cùng	Ngày làm việc liền sau ngày giao dịch cuối cùng.
16	Phương thức thanh toán	Thanh toán bằng tiền
17	Giá thanh toán hàng ngày	Giá hợp đồng phái sinh do HNX xác định để tính toán giá trị lãi/lỗ phát sinh cuối ngày của từng hợp đồng.
18	Giá thanh toán cuối cùng	Giá đóng cửa của chỉ số VN30 tại ngày giao dịch cuối cùng của HĐTL.
19	Giá tham chiếu	Giá thanh toán cuối ngày của hợp đồng tương lai trong ngày giao dịch liền trước.
20	Mở tài khoản	Nhà đầu tư cần có 2 tài khoản để tham gia giao dịch phái sinh: 1 tài khoản giao dịch tại các CTCK là thành viên giao dịch CKPS và 1 tài khoản ký quỹ tại các CTCK là thành viên bù trừ CKPS.
21	Giới hạn vị thế nắm giữ tối đa trên 1 TK	NĐT CK chuyên nghiệp
		NĐT tổ chức
		NĐT cá nhân
22	Mức ký quỹ ban đầu	Tài sản nhà đầu tư phải đặt cọc với công ty môi giới đối với mỗi hợp đồng trước khi giao dịch. VSD quy định tỷ lệ ký quỹ ban đầu là 10% quy mô hợp đồng nhưng để phòng ngừa rủi ro, các CTCK thường yêu cầu mức ký quỹ cao hơn.
23	Mức ký quỹ duy trì	Tài sản ký quỹ tối thiểu trong tài khoản đối với mỗi vị thế mở mà nhà đầu tư đang nắm giữ, thường ít hơn so với mức ký quỹ ban đầu.
24	Ký quỹ bổ sung	Nộp tài sản bổ sung để số dư tài khoản ký quỹ không thấp hơn mức ký quỹ duy trì hoặc chấp nhận đóng bớt vị thế trên tài khoản của nhà đầu tư để đảm bảo tiếp tục giao dịch.
25	Tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ	Tỷ lệ tài sản ký quỹ đã được dùng trong các giao dịch phái sinh của nhà đầu tư tính trên giá trị tài sản ký quỹ thực có.
26	Ngưỡng cảnh báo vi phạm tỷ lệ ký quỹ	Mức độ 1
		Mức độ 2
		Mức độ 3
27	Thoát khỏi hợp đồng đang tham gia	Nhà đầu tư nắm giữ vị thế hợp đồng cho đến thời điểm đáo hạn hoặc thoát khỏi vị thế trước thời điểm đáo hạn bằng cách đặt một/nhiều lệnh tại vị thế đối nghịch với vị thế trước đó.

TUYÊN BỐ MIỄN TRÁCH NHIỆM

Bản quyền năm 2017 thuộc về Công ty CP Chứng khoán MB (MBS). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và MBS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của MBS. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép, tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của MBS.

MBS HỘI SỞ

Tòa nhà MB, số 3 Liễu Giai, Ba Đình, Hà Nội

Tel: +84 24 3726 2600 - Fax: +84 24 3726 2601

Website: www.mbs.com.vn

Hotline: **1900 9088**

MBS RESEARCH | BỘ PHẬN CHIẾN LƯỢC THỊ TRƯỜNG

Trần Hoàng Sơn	Trưởng bộ phận/Kiểm soát	son.tranhoang@mbs.com.vn
Phạm Văn Quỳnh	Chuyên viên Nghiên cứu	quynh.phamvan@mbs.com.vn
Nguyễn Hòa Hợp	Chuyên viên Nghiên cứu	hop.nguyenhoa@mbs.com.vn
Nguyễn Thị Hải Hà	Chuyên viên Nghiên cứu	ha.nguyenthai@mbs.com.vn